

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 52 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 11 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ
thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước";

Căn cứ Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT Tin học tỉnh; TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT .



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH

Hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2019
của UBND tỉnh Điện Biên*)

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Các chế độ báo cáo theo ngành, lĩnh vực đang thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện, gồm các báo cáo định kỳ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của hệ thống cơ quan quản lý hành chính nhà nước được thể hiện bằng văn bản (bao gồm báo cáo giấy và báo cáo điện tử) thực hiện giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau theo quy định tại các văn bản hiện hành (có thể dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính thông thường), báo cáo giữa các tổ chức, cá nhân gửi cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, không bao gồm báo cáo đột xuất, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê, báo cáo trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước.

2. Đối tượng thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

II. NỘI DUNG QUY ĐỊNH HƯỚNG DẪN

1. Các báo cáo định kỳ được bãi bỏ theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 sẽ thực hiện như sau:

1.1. Sở Tư pháp

a) *Báo cáo 6 tháng, hàng năm về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL*

Nội dung Báo cáo 6 tháng, hàng năm về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL (quy định tại Khoản 1 Điều 35 Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND tỉnh) tích hợp trong Báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hàng năm.

b) *Báo cáo thực hiện Đề án “Phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân giai đoạn 2015-2020” định kỳ hàng năm*

Nội dung báo cáo thực hiện Đề án “Phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân giai đoạn 2015-2020” định kỳ hàng năm (quy định tại Khoản 1 mục IV Kế hoạch thực hiện Đề án

ban hành kèm theo Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của UBND tỉnh) tích hợp với nội dung báo cáo kết quả tự kiểm tra, báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm.

c) Báo cáo hoạt động tra cứu, trao đổi, cung cấp xác minh thông tin lý lịch tư pháp

Hàng tháng định kỳ các cơ quan phối hợp đã rà soát thống kê số lượng hồ sơ tra cứu xác minh án tích để cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân. Quá trình thực hiện quy chế, công tác phối hợp đã thực hiện tốt không có khó khăn, vướng mắc.

d) Báo cáo đăng ký thông kê kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm

Nội dung Báo cáo đăng ký thông kê kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm (quy định tại Điều 9 Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND tỉnh) được tích hợp trong Báo cáo thống kê công tác Tư pháp.

đ) Báo cáo về tổ chức bán đấu giá và hoạt động bán đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất

Nội dung Báo cáo về tổ chức bán đấu giá và hoạt động bán đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất đã bị bãi bỏ do Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh.

e) Báo cáo Kết quả thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất

Nội dung Báo cáo về tổ chức bán đấu giá và hoạt động bán đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất đã bị bãi bỏ do Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh.

1.2. Sở Nội vụ

a) Báo cáo Kết quả thực hiện Quyết định số 41/QĐ-SNV của Sở Nội vụ ban hành "Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, người hợp đồng làm việc thuộc ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

Bãi bỏ nội dung Báo cáo tháng kết quả thực hiện Quyết định số 41/QĐ-SNV của Sở Nội vụ ban hành "Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, người hợp đồng làm việc thuộc ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; thực hiện báo cáo các nội dung theo quý quy định tại Điều 15 Chương V Quyết định số 41/QĐ-SNV ngày 17/6/2014 của Sở Nội vụ.

b) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm)

Nội dung Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm) được tích hợp trong nội dung Báo

cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm) theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Chương II Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh.

c) Báo cáo tình hình tôn giáo và công tác nhân quyền trong lĩnh vực tôn giáo

Nội dung Báo cáo tình hình tôn giáo và công tác nhân quyền trong lĩnh vực tôn giáo được tích hợp với nội dung Báo cáo tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh và nhân quyền.

1.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Báo cáo tình hình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

Nội dung báo cáo tình hình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đã được tích hợp với nội dung Báo cáo tình hình thực hiện phổ cập giáo dục - xóa mù chữ theo quy định tại mục 1, phần III văn bản số 3404/KH-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 tỉnh Điện Biên.

b) Báo cáo số lượng, cơ cấu người làm việc

Nội dung Báo cáo số lượng, cơ cấu người làm việc được tích hợp với nội dung Báo cáo kế hoạch biên chế trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định tại các văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ công tác tổ chức và cán bộ hàng năm học.

1.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Báo cáo năm về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em: Nội dung Báo cáo năm về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em (quy định tại Kế hoạch 1375/KH-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh) được tích hợp với Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.5. Sở Công thương

a) Báo cáo hoạt động xúc tiến thương mại

Nội dung Báo cáo hoạt động xúc tiến thương mại (quy định tại Khoản 2 mục II văn bản số 554/SCT-KHTC ngày 09/5/2017 của Sở Công thương) được tích hợp với Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành Công thương.

b) Báo cáo về hoạt động công vụ của quản lý thị trường

Nội dung Báo cáo về hoạt động công vụ của quản lý thị trường (quy định tại Công văn số 567/SCT-KHTC ngày 09/6/2014 của Sở Công thương triển khai Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 16/4/2014 của UBND tỉnh) được tích hợp với nội dung của báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành Công thương.

1.6. Sở Xây dựng

Báo cáo hàng tháng về cấp giấy phép xây dựng và trật tự xây dựng: Nội dung báo cáo hàng tháng về cấp giấy phép xây dựng và trật tự xây dựng (quy định tại biểu mẫu số 02 văn bản số 3001/UBND-TH ngày 17/10/2018 về việc

thu nhập tổng hợp báo cáo thông kê ngành xây dựng) được tích hợp vào báo cáo 6 tháng, hàng năm về cấp phép xây dựng và trật tự xây dựng

1.7. Thanh tra tỉnh

Báo cáo tình hình tổ chức cán bộ, công chức hàng năm: Nội dung Báo cáo tình hình tổ chức cán bộ, công chức hàng năm (quy định tại văn bản số 41/TTr-VP ngày 11/02/2014 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo tình hình cán bộ công chức) được tích hợp với nội dung của Báo cáo công tác thanh tra 6 tháng và năm.

1.8. Thị xã Mường Lay

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12 (quy định tại quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của UBND thị xã Mường Lay về ban hành quy chế làm việc của UBND thị xã Mường Lay, nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.9. Huyện Nậm Pồ

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND huyện Mường Nhé ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Nhé nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp vào nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.10. Huyện Mường Nhé

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND huyện Mường Nhé ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Nhé nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp vào nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.11. Huyện Tuần Giáo

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9 (Quyết định số 697/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND huyện Tuần Giáo ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Tuần Giáo nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ quý I, quý II, quý III, quý IV.

1.12. Huyện Tủa Chùa

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND huyện Tủa Chùa ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Tủa Chùa nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.13. Huyện Mường Chà

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12 (quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện Mường Chà ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Chà nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý và báo cáo năm.

1.14. Thành phố Điện Biên Phủ

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ quý I và quý III: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ quý I và quý 3 (quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ ban hành quy chế làm việc của UBND Thành phố Điện Biên Phủ nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ 6 tháng và năm.

1.15. Huyện Điện Biên

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND huyện Điện Biên ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Điện Biên nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.16. Huyện Mường Áng

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 1634/2016/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của UBND huyện Mường Áng ban hành quy chế làm việc của UBND huyện Mường Áng nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

1.17. Huyện Điện Biên Đông

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng: Nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng tháng (quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND huyện Điện Biên Đông ban hành quy chế làm việc của UBND huyện

Điện Biên Đôong nhiệm kỳ 2016-2021) được tích hợp với nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý.

2. Các báo cáo định kỳ được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 sẽ thực hiện như sau:

2.1. Sở Tư pháp

a) Báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Báo cáo hàng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Tần suất: báo cáo định kỳ 6 tháng và báo cáo năm được tổng hợp chung trong báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL có tên “*Báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hàng năm*”.

Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành văn bản quy định mẫu để cung cấp Báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL 6 tháng, năm.

b) Báo cáo kết quả kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký thông kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Báo cáo kết quả kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký thông kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tần suất: báo cáo định kỳ hàng năm được tổng hợp chung trong báo cáo tổng kết công tác Tư pháp.

Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung Kế hoạch 1416/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

2.2. Sở Khoa học và Công nghệ

Báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008. Tần suất: Báo cáo định kỳ hàng năm.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản quy định mẫu để cung cấp báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (ban hành kèm theo Kế hoạch số 2822/KH-UBND ngày 03/8/2015 của UBND tỉnh về việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO:2008 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

2.3. Sở Nội vụ

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm). Tần suất: định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm. Nội dung báo cáo bổ sung thêm nội dung Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (tháng/ quý/ 6 tháng/ năm).

Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh văn bản sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh.

2.4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Báo cáo quá trình triển khai, kết quả thực hiện xóa mù chữ tỉnh Điện Biên

Báo cáo quá trình triển khai, kết quả thực hiện xóa mù chữ tỉnh Điện Biên được sửa tên thành “Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên”; nội dung của báo cáo gồm các nội dung: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ.

Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh văn bản sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 3404/KH-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 tỉnh Điện Biên.

b) Báo cáo Đăng ký thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; Báo cáo Đăng ký thi nghề phổ thông

Nội dung của Báo cáo Đăng ký thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; Báo cáo Đăng ký thi nghề phổ thông được thực hiện theo hình thức gửi báo cáo qua mạng nội bộ (không gửi văn bản giấy).

Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành văn bản quy định cụ thể hình thức gửi báo cáo dưới dạng điện tử.

3. Các báo cáo định kỳ được giữ nguyên theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 sẽ tiếp tục thực hiện như trước đây nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên địa bàn tỉnh.

3.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo tháng, năm (*quy định tại Quyết định số 655/QĐ-BCĐ ngày 04/8/2015 của Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Điện Biên*).

3.2. Sở Tài chính

Báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành trên toàn tỉnh định kỳ 6 tháng, năm (*quy định tại Văn bản số 1565/UBND-TM ngày 31/8/2012 của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 19-2016 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ (*quy định tại Công văn số 3131/UBND-KTTH ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo định kỳ tháng, quý về kết quả thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh (*quy định tại Công văn số 2912/UBND-TH ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc đôn đốc thông tin, báo cáo định kỳ*).

3.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Báo cáo số liệu về phát triển Chính phủ điện tử (*qui định tại Kế hoạch số 1304/KH-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng và Phát triển Công nghệ thông tin của các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên (*quy định tại Quyết định 1388/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo tình hình ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động các cơ quan Nhà nước (*quy định tại Kế hoạch số 2521/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách 6 tháng, năm (*quy định tại Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 8 Thông tin và Truyền thông thuộc CTMTQG Xây dựng NTM (*quy định tại Quyết định số 1596/QĐ-BCĐ ngày 27/12/2016 của BCĐ thực hiện các CTMTQG tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo chế độ thông tin báo cáo của ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên (*Quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông*).

3.5. Sở Tư pháp

- Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên 6 tháng, năm (*quy định tại Điều 10 Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh*).

- Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*quy định tại Điều 13 Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên*).

3.6. Sở Y tế

- Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về an toàn thực phẩm (*quy định tại văn bản số 2757/UBND-KGVX ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động Y tế và việc chỉ đạo điều hành công tác Y tế của ngành định kỳ, tháng, quý, năm (*qui định tại Công văn số 2912/UBND-TH ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Báo cáo tình hình hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm (*quy định tại Điều 18 Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*quy định tại Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.8. Sở Nội vụ

- Báo cáo chế độ thông tin báo cáo của ngành Nội vụ tỉnh Điện Biên (*quy định tại Chương II Quyết định số 32/QĐ-SNV ngày 16/01/2017 của Sở Nội vụ*)

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (*quy định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ (*quy định tại Điểm b, Mục 1, Phần III Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*quy định tại Mục 1, Phần III, Kế hoạch số 765/KH-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo kết quả công tác xây dựng chính quyền cơ sở "Trong sạch, vững mạnh" 6 tháng, năm (*quy định tại Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh về xây dựng chính quyền cơ sở "Trong sạch, vững mạnh"*).

- Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với Nhân dân hàng năm (*quy định tại Hướng dẫn số 1890/HD-SNV ngày 23/11/2016 của Sở Nội vụ về tổ chức Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với nhân dân hàng năm*).

- Báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở 6 tháng, năm (*quy định tại Kế hoạch số 1169/KH-UBND ngày 03/4/2015 của UBND tỉnh về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở (giai đoạn 2015-2020)*).

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận trong cơ quan nhà nước các cấp 6 tháng, năm (*quy định tại Kế hoạch số 931/KH-UBND ngày 11/4/2016 về tăng cường công tác dân vận trong cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2016 – 2021)*).

- Báo cáo Kết quả tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp (*quy định tại Kế hoạch số 3201/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong*

trào thi đua “Dân vận khéo” trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp (giai đoạn 2016 – 2020)).

- Báo cáo kết quả xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Điện Biên hàng năm (*quy định tại Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo công tác Cải cách hành chính (quý/6 tháng/năm) (*quy định tại Công văn số 340/BCĐCCHC-SNV ngày 02/3/2017 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh*).

- Báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chấm điểm chỉ số CCHC cấp tỉnh (*quy định tại Công văn số 1111/BCĐCCHC-SNV ngày 19/6/2017 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh*).

- Báo cáo tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh và nhân quyền định kỳ hàng tháng (*quy định tại Công văn số 91/BCĐ-CSDT ngày 02/8/2013; Công văn số 44/BTG-HCTH ngày 27/10/2016 của Ban Tôn giáo Sở Nội vụ*).

3.9. Sở Công thương

- Báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013; Nghị định số 115/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ (*quy định tại Công văn số 3412/UBND-CN ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo hoạt động thương mại biên giới (*quy định tại Quyết định 818/QĐ-UBND ngày 19/9/2015 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo công tác thanh tra trong tháng, quý, năm và chương trình nhiệm vụ công tác (*quy định theo Khoản 2, mục II Văn bản số 554/SCT-KHTC ngày 09/5/2017 của Sở Công Thương tỉnh Điện Biên*).

3.10. Sở Ngoại vụ

- Báo cáo tình hình hoạt động, công tác quản lý hoạt động và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài 6 tháng, năm (*theo văn bản chỉ đạo hàng năm của UBND tỉnh*).

- Báo cáo kết quả công tác đối ngoại 6 tháng, 1 năm (*quy định tại Quyết định số 789-QĐ/TU, ngày 16/8/2016 của Tỉnh ủy Điện Biên*).

3.11. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học (*quy định tại Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học về ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo*).

- Báo cáo tình hình thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số (*quy định tại Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 của UBND tỉnh*).

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học (giữa học kỳ I, sơ kết học kỳ I, giữa học kỳ II, tổng kết năm học) (*quy định tại Kế hoạch tổ chức Hội nghị*

(giao ban, sơ kết, tổng kết năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Báo cáo tình hình đầu năm học (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp tiểu học của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Báo cáo sơ kết học kỳ 1 cấp tiểu học (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp tiểu học của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Báo cáo tổng kết năm học cấp tiểu học (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp tiểu học của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Báo cáo sơ kết (tổng kết) kết quả thực hiện Đề án dạy tiếng Thái, tiếng Mông cho học sinh phổ thông giai đoạn 2016 – 2020 (quy định tại Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 8/9/2011 của UBND tỉnh Điện Biên).

- Báo cáo đăng ký kế hoạch thẩm định trường đạt chuẩn quốc gia (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ KTKĐCLGD hàng năm).

- Báo cáo đăng ký kế hoạch đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục (quy định tại (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ KTKĐCLGD hàng năm)

- Báo cáo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ KTKĐCLGD hàng năm).

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (quy định tại Hướng dẫn nhiệm vụ KTKĐCLGD hàng năm).

- Báo cáo đăng ký thi THPT quốc gia (quy định tại Quy chế thi THPT quốc gia).

- Báo cáo tình hình đầu năm học (quy định tại Văn bản triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm).

- Báo cáo sơ kết học kì I cấp trung học (quy định tại Văn bản triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm).

- Báo cáo tổng kết năm học cấp trung học (quy định tại Văn bản triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm).

- Báo cáo sơ kết học kì I về giáo dục dân tộc (quy định tại Văn bản triển khai nhiệm vụ giáo dục dân tộc hàng năm).

- Báo cáo tổng kết về giáo dục dân tộc (quy định tại Văn bản triển khai nhiệm vụ giáo dục dân tộc hàng năm).

- Báo cáo Đề án Ngoại ngữ 2020 (quy định tại Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh).

- Báo cáo công tác phổ cập giáo dục THCS (quy định tại Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập hàng năm của UBND tỉnh).

- Báo cáo bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (quy định tại Kế hoạch BDTX cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên hàng năm).

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp tăng cường các giải pháp

huy động trẻ nhà trẻ ra lớp và thực hiện XMC giai đoạn 2017 – 2020 (*quy định tại Văn bản số 446/CTPH-SGDDT-HLHPN-TĐTNCSHCM ngày 14/3/2017 của Sở GD&ĐT – Hội LHPT tỉnh-Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh*).

- Báo cáo kết quả xây dựng Cộng đồng học tập cấp xã hàng năm (*quy định tại Công văn số 3485/UBND-VX ngày 01/10/2015 của UBND tỉnh*).
- Báo cáo Kế hoạch biên chế sự nghiệp theo năm học (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo đánh giá, phân loại công chức, viên chức (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo kết quả rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo thực hiện tinh giản biên chế (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).
- Báo cáo thực hiện công tác tổ chức cán bộ (*quy định tại văn bản hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo*).

3.12. Thanh tra tỉnh

- Báo cáo công tác thanh tra hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm (*quy định tại Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).
- Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm (*quy định tại Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).
- Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm (*quy định tại Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).
- Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng tháng (*quy định tại Văn bản số 420/TTr-VP ngày 31/8/2017 của Thanh tra tỉnh*).

3.13. Sở Tài nguyên và Môi trường

Báo cáo định kỳ tình hình quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*quy định tại Điều 45 Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Báo cáo về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh định kỳ quý, 06 tháng và 01 năm (*quy định tại Khoản 5 Điều 8*

Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh Điện Biên)

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành (*quy định tại Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND về quy chế làm việc của UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016-2021*).

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 30a định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và năm (*quy định tại Văn bản số 428/UBND-VX về việc báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện Nghị quyết 30a trên địa bàn các huyện nghèo*).

- Báo cáo kết quả triển khai Đề án “Phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 -2020 và tầm nhìn đến năm 2030) trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong năm (*quy định tại Kế hoạch số 4011/KH-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2016 – 2020 (*quy định tại Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 22/2/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo về kết quả phòng chống mại dâm 6 tháng, 01 năm (*quy định tại Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh*).

- Báo cáo về công tác tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán hàng quý, 06 tháng, 9 tháng, năm (*quy định tại Kế hoạch số 3703/KH-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh Điện Biên thực hiện công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ*).

- Báo cáo tình hình lao động sang Trung quốc làm thuê (*quy định tại Văn bản số 145/UBND-NC ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo triển khai Đề án “Thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ công chức viên chức đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*quy định tại Kế hoạch số 4011/KH-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên*)

3.15. Sở Xây dựng

- Báo cáo lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch (*quy định tại Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Điện Biên*).

- Báo cáo tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình (*quy định tại Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân cấp trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên*).

3.16. Sở Giao thông vận tải

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bảo trì công trình đường bộ định kỳ hàng quý, năm (*quy định tại Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.17. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh

- Báo cáo thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (*quy định tại Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh*).

- Báo cáo tiếp công dân định kỳ hàng tháng (*quy định tại Công văn 2649/UBND-TCD ngày 30/9/2013 của UBND tỉnh Điện Biên*).

3.18. Ban Dân tộc

- Báo cáo tình hình thực hiện công tác dân tộc hàng tháng (*quy định tại Quyết định số 14/QĐ-BDT ngày 15/02/2011 của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên*).

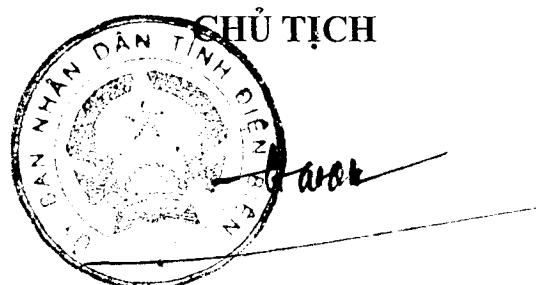
3.19. Huyện Điện Biên Đông

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm (*quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND huyện Điện Biên Đông*).

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo Quy định hướng dẫn này. Trong trường hợp văn bản quy định chế độ báo cáo của cấp có thẩm quyền có sự thay đổi thì thực hiện theo thay đổi đó.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc hoặc nhiệm vụ phát sinh, kịp thời có văn bản báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh để xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.



Mùa A Sơn